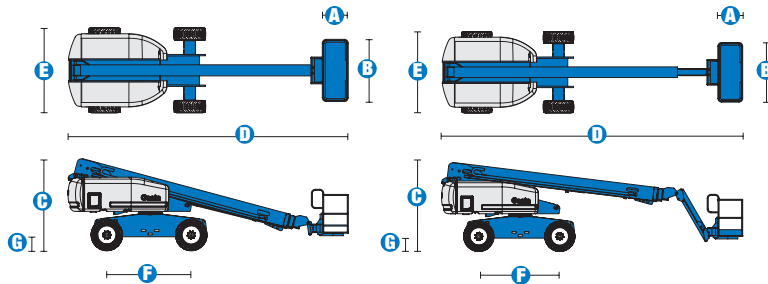


Thông số kỹ thuật



MODELS	S™-60		S™-65	
Thang đo	Mỹ	Thế giới	Mỹ	Thế giới
Chiều cao làm việc tối đa*	66 ft	20.30 m	71 ft	21.80 m
Chiều cao tới sàn tối đa	60 ft	18.30 m	65 ft	19.80 m
Tầm với ngang tối đa	50 ft 10 in	15.48 m	56 ft 2 in	17.10 m
Tầm với âm	5 ft 7 in	1.70 m	8 ft 11 in	2.72 m
A Chiều dài sàn thao tác- 8 ft	3 ft	.91 m	3 ft	.91 m
Chiều dài sàn thao tác- 6 ft	2 ft 6 in	.76 m	2 ft 6 in	.76 m
B Chiều rộng sàn thao tác- 8 ft	8 ft	2.44 m	8 ft	2.44 m
Chiều rộng sàn thao tác- 6 ft	6 ft	1.83 m	6 ft	1.83 m
C Chiều cao xếp gọn	8 ft 11 in	2.72 m	8 ft 11 in	2.72 m
D Chiều dài xếp gọn	27 ft 11 in	8.51 m	31 ft 2 in	9.50 m
Chiều dài khi vận chuyển (cần phụ gập)			25 ft	7.60 m
E Chiều rộng (với lốp tiêu chuẩn)	8 ft 2 in	2.49 m	8 ft 2 in	2.49 m
F Khoảng cách giữa trục bánh xe	8 ft 2.5 in	2.50 m	8 ft 2.5 in	2.50 m
G H Khoảng trống gầm xe tại tâm	1 ft 2.5 in	.37 m	1 ft 2.5 in	.37 m

PRODUCTIVITY				
Khả năng tải	500 lbs	227 kg	500 lbs	227 kg
Góc quay sàn thao tác	160°		160°	
Góc quay của cần phụ thẳng đứng	—		135°	
Góc quay của mâm xoay	360° liên tục		360° liên tục	
Phần đuôi của thiết bị	4 ft	1.22 m	4 ft	1.22 m
Tốc độ lái khi xếp gọn - 2WD	4.0 mph	6.4 km/h	4.0 mph	6.4 km/h
Tốc độ lái khi xếp gọn - 4WD	3.0 mph	4.8 km/h	3.0 mph	4.8 km/h
Tốc độ lái khi nâng	0.68 mph	1.1 km/h	0.68 mph	1.1 km/h
Khả năng leo dốc khi xếp gọn-2WD**	30%		30%	
Khả năng leo dốc khi xếp gọn-4WD**	45%		45%	
Bán kính quay - bên trong	7 ft 9 in	2.36 m	7 ft 9 in	2.36 m
Bán kính quay - bên ngoài	18 ft 2 in	5.54 m	18 ft 9 in	5.72 m
Điều khiển	12 V DC tương thích		12 V DC tương thích	
Lớp địa hình	355/55D 625		355/55D 625	

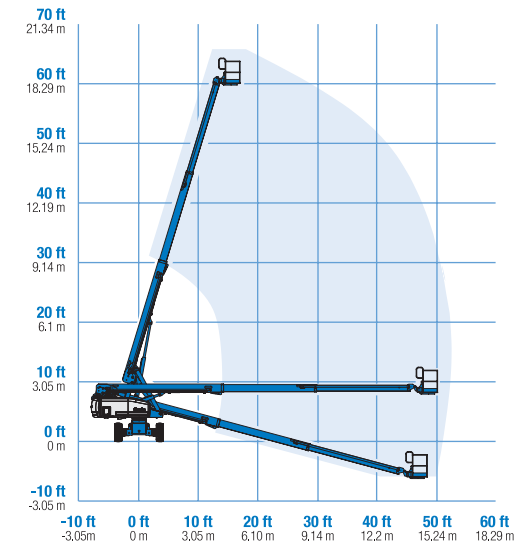
NĂNG LƯỢNG				
Nguồn năng lượng	Ford DSG-423 4 cylinder gas/LPG 75 hp (56 kW) Deutz D2011L03i 3 cylinder diesel 46 hp (34.3 kW) Perkins 404D-22 4 cylinder diesel 51 hp (38 kW)			
Nguồn dự phòng	12 V DC		12 V DC	
Thể tích bình thủy lực	45 gal	170 L	45 gal	170 L
Thể tích bình nhiên liệu	35 gal	132 L	35 gal	132 L

TRỌNG LƯỢNG***				
2WD	20,520 lbs	9,308 kg	22,100 lbs	10,024 kg
4WD	20,690 lbs	9,385 kg	22,270 lbs	10,102 kg

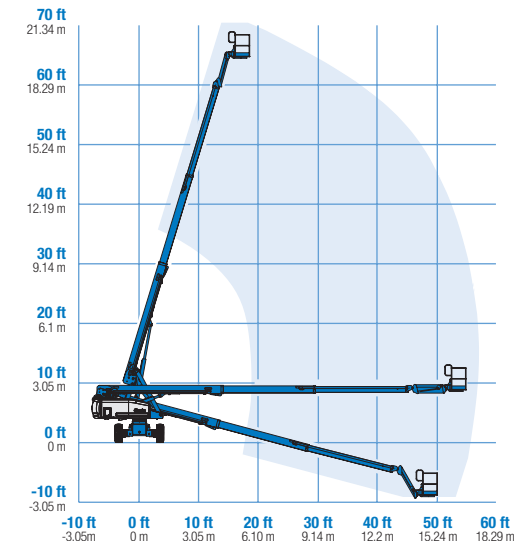
TIÊU CHUẨN	ANSI A92.5, CSA B354.4, CE Compliance, AS 1418.10
------------	---

* Chiều cao làm việc được tính bằng cách đối với hệ m cộng thêm 2m vào chiều cao tới sàn, với hệ feet US là cộng thêm 6ft.
 ** Khả năng leo dốc được áp dụng khi di chuyển lên trên dốc. Xem phần hướng dẫn vận hành để biết thêm tỉ lệ độ dốc.
 *** Trọng lượng tùy thuộc vào các lựa chọn và/hoặc tiêu chuẩn của quốc gia.

Biểu đồ hoạt động cần Boom S™-60



Biểu đồ hoạt động cần Boom S™-65



Genie United States

6464 185th Ave. NE
Redmond, WA 98052
Telephone +1 (425) 881-1800
www.genielift.com

Được phân phối bởi: TUYET NGÀ CO., LTD

Vietnam Rental
A TNC BRAND

www.vietnamrental.com.vn